

KHẢO SÁT VỀ NHU CẦU ĐÀO TẠO CỦA CÁN BỘ LÀM CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI TRẺ LANG THANG

LÊ THỊ MỸ HIỀN(*)



Họp nhóm ở huyện Đức Phổ-Quảng Ngãi 2003.

Như rất nhiều dự án phát triển, Bộ Lao động Thương binh Xã hội và Cộng đồng Châu Âu bắt đầu dự án Chăm sóc Trẻ em Lang thang bằng một đợt khảo sát về tình hình hỗ trợ, hội nhập trẻ lang thang, và nhu cầu đào tạo của những người làm công tác với những trẻ này.

Địa bàn khảo sát là TP. Hồ Chí Minh và tỉnh Quảng Ngãi với đối tượng khảo sát là đại diện các ngành cấp tỉnh, thành đến cấp cơ sở phường, xã như Ủy Ban Dân số Gia đình Trẻ em (UBDSGĐTE), Lao động Thương binh và Xã hội (LĐTBXH); các tổ chức đoàn thể, xã hội như Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Chữ Thập Đỏ; Hội Bảo trợ Trẻ em, Unicef và các cơ sở chăm sóc trẻ em như Văn

phòng Tư vấn Trẻ em, mái ấm, nhà mở, lớp tình thương.

A. Sơ nét về tình hình trẻ lang thang

Trẻ lang thang hay trẻ đường phố những năm về trước được xem là những đứa trẻ với quần áo không lành lặn, đầu tóc cháy khét lẫn những mùi rất đặc trưng do trẻ kiếm sống bằng nhiều nghề rất khác nhau như nhặt cá hoặc rau củ quả vụn để bán, đẩy xe hàng tại các chợ đầu mối, lượm rác, đánh giày, bán vé số, bán báo, vv... và trẻ ăn, ngủ ngay trên đường phố hoặc ngay những nơi thường kiếm sống.

Theo Bộ LĐTBXH, ước tính có khoảng 16.000 trẻ lang thang vào cuối năm 2003. Riêng TP.HCM, theo khảo sát vào tháng 8/2003, có 8.521 trẻ lang thang, với 83% trẻ đến từ 29 tỉnh, thành phố khác (1). Năm 2003, để chuẩn bị cho SEA Games 22, TP. HCM cùng các tỉnh, thành khác trong cả nước đã thực hiện đề án "Đưa trẻ lang thang đường phố về hội nhập gia đình và cộng đồng". Do vậy, số trẻ trên đường phố tại TP. HCM đã giảm rất nhiều. Theo số liệu báo cáo chưa đầy đủ vào đầu năm 2004 của UBDSGĐTE TP. HCM thì trẻ lang thang đến từ các tỉnh, thành phố khác là 2.437 trẻ, đã được đưa về gia đình, hòa nhập cộng đồng là 508 em (2).

Việc đưa trẻ hồi gia cần nhiều nỗ lực của nhiều ngành, với sự phối hợp tích cực của nơi trẻ đến - là các thành phố lớn nơi trẻ kiếm sống - như TP. Hồ Chí Minh, và nơi trẻ đi - là các địa phương quê nhà của trẻ như một số

(*) Thạc Sĩ, Khoa Xã hội học, Đại học Mở BC TP. HCM

tỉnh miền Trung, miền Tây hoặc ngay cả một số quận, huyện ven ở TP. HCM. Tuy nhiên, trong khi việc hồi gia cho trẻ đã đạt được nhiều kết quả khá tốt thì việc giúp cho trẻ hồi gia có cuộc sống ổn định tại quê nhà lại không mấy khả quan. Số trẻ tái lang thang hoặc lang thang mới vẫn còn khá cao. Tại tỉnh Quảng Ngãi, tổng số trẻ tái lang thang là 133, chiếm 20,74% tổng số trẻ em lang thang đã hồi gia (3).

Để thực hiện hiệu quả những chính sách, chương trình của nhà nước về trẻ lang thang thì một trong những yếu tố then chốt là kiến thức, kinh nghiệm của đội ngũ làm việc

với trẻ có hoàn cảnh đặc biệt bao gồm trẻ lang thang đường phố.

B. Tổng quan về việc đào tạo hiện nay

Khảo sát cho thấy có những điểm chung về việc đào tạo giữa: (1) cán bộ lãnh đạo các ngành cấp tỉnh, thành và quận, huyện ; (2) giáo dục viên hoặc nhân viên xã hội công tác trong các mái ấm, nhà mở hoặc các cơ sở chăm sóc trẻ khác; và (3) các chuyên trách hoặc các tình nguyện viên về công tác trẻ em tại các phường, xã.

Tổng hợp các lớp đã được tập huấn của 3 đối tượng (1), (2) & (3)

Nội dung lớp tập huấn	Thành phần/Số ngày tập huấn					
	Lãnh đạo ngành (1)	Số ngày	Giáo dục viên (2)	Số ngày	Tình nguyện viên (3)	Số ngày
Tâm lý						
Tâm lý trẻ đường phố			x	2-5		
Tâm lý trẻ em			x	15-30	x	1-11
Tâm lý lứa tuổi; trẻ bị tổn thương; trẻ bị xâm hại tình dục			x	½-1		
Kỹ năng						
Kỹ năng tiếp cận; truyền thông			x	2-6	x	½-5
Kỹ năng tham vấn	x	5	x	4-1 năm	x	½ 4
Kỹ năng sống	x	3-4	x	2-30		
Các chuyên đề khác về Trẻ em						
Quyền Trẻ em	x	5-7	x	1-10	x	1-2
Một số luật liên quan Trẻ em			x	½	x	½
Vai trò của Giáo dục viên đường phố			x	2-3	x	½
Công tác xã hội – Phát triển cộng đồng						
Phát triển Cộng đồng			x	4	x	½-3
Nghệ thuật hỗ trợ phát triển cộng đồng			x	15		
An sinh Xã hội và các vấn đề XH			x	4-5	x	½ -4
Công tác Xã hội căn bản	x	6	x	4-10	x	½ -4
An sinh nhi đồng và gia đình	x	3	x	3		
Dự án						
Lập Kế hoạch-Giám sát-Lượng giá			x	4		
Kỹ năng Viết dự án; Quản lý Kết quả			x	4-5		
Kỹ năng Quản lý Dự án	x	7	x	4		
Nội dung khác						
Chăm sóc người nhiễm			x	2-4		
Giá trị sống			x	5		
Vấn đề nghèo đói					x	½ -10
Tập huấn giành cho người tập huấn			x	1		
Đào tạo Giảng viên CTXH với Trẻ em			x	1 năm		
Tiết kiệm tín dụng			x	1		
Giới và giới tính	x	2			x	2

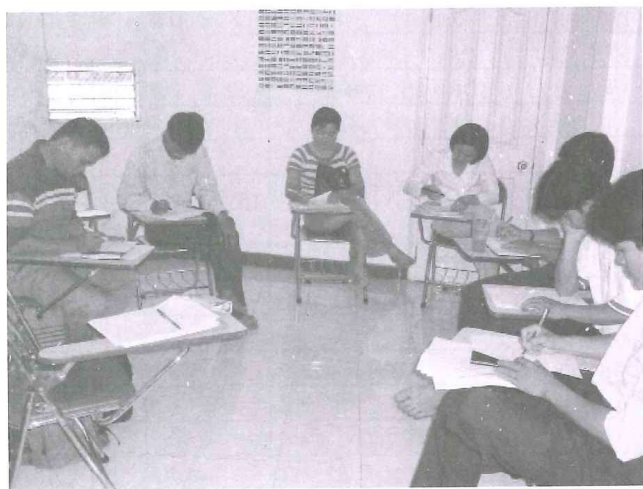
Nguồn: Kết quả khảo sát nhu cầu đào tạo tại tỉnh Quảng Ngãi và TP. HCM, 2004

1. Các tập huấn của lãnh đạo ngành

Hầu hết cán bộ các ngành như UBDSGDTE, LĐTBXH cấp tỉnh, thành cho biết tuy những nội dung tập huấn rất cần thiết nhưng họ không có điều kiện để dự xuyên suốt một đợt tập huấn nào về trẻ lang thang mà được dự hội thảo, hội nghị chuyên đề nhiều hơn và được nhận các nghị định, chỉ thị, quyết định của Trung ương và tỉnh, thành để triển khai cho cơ quan cấp quận, huyện. Chỉ một số rất ít được dự một vài lớp chuyên đề về trẻ em do các tổ chức xã hội thực hiện ở trong và ngoài nước.

Cán bộ quận, huyện ở một vài địa phương nơi có dự án về trẻ em thì được tập huấn về chuyên môn và kỹ năng. Tại địa phương không có dự án thì họ được dự một vài lớp tập huấn do cơ quan Trung ương hoặc tỉnh, thành tổ chức với phần lớn nội dung là triển khai các chương trình hành động về trẻ lang thang và một số luật liên quan đến trẻ em nói chung.

Riêng tại TP. HCM, văn phòng Tư vấn Trẻ em thuộc UBDSGDTE TP. HCM có đội ngũ cán bộ được đào tạo chuyên về tư vấn cho trẻ em hoặc chuyên ngành xã hội học nên ngoài việc tư vấn trực tiếp cho trẻ có nhu cầu, họ thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn cho nhân viên tình nguyện hoặc đội ngũ cộng tác viên các điểm tư vấn cộng đồng tại các phường, xã trong TP. HCM.



Giáo dục viên Mái ấm Tre Xanh 2004.

2. Các cơ sở xã hội chăm sóc trẻ em

Quảng Ngãi là một trong những tỉnh có trẻ di nơi khác kiếm sống, rất ít trường hợp trẻ đến nên toàn tỉnh không có mái ấm, nhà mở cho trẻ đường phố. Trái lại, TP. Hồ Chí Minh là một trong vài thành phố lớn thu hút dân nhập cư, gồm cả trẻ em đến từ nhiều tỉnh, thành phố khác. Do vậy, TP. HCM có nhiều cơ sở nhất trong toàn quốc, với trên 40 cơ sở gồm nhiều loại hình chăm sóc trẻ có hoàn cảnh đặc biệt như cơ sở chăm sóc trẻ nam hoặc trẻ nữ đường phố; trẻ đã bị hoặc có nguy cơ bị lạm dụng tình dục, bị bán sang biên giới; bị nhiễm HIV; trẻ mồ côi lao động sớm...

Quản lý của các cơ sở này và các giáo dục viên - nhân viên xã hội làm việc trực tiếp với trẻ - đa số là những nhân viên xã hội chuyên nghiệp, được đào tạo từ Khoa Xã hội học của Đại học Mở Bán công TP. HCM, số còn lại có trình độ văn hóa cấp ba và một số ít cấp hai. Nhiều quản lý cơ sở có thâm niên hơn 10 năm làm việc với trẻ đường phố nên tích lũy rất nhiều kiến thức, kinh nghiệm, họ thường xuyên tự tổ chức các lớp đào tạo cho tình nguyện viên hoặc giáo dục viên mới tại cơ sở. Ngoài ra, giáo dục viên còn được dự rất nhiều lớp tập huấn chuyên đề về công tác với trẻ em do các tổ chức xã hội trong và ngoài nước tổ chức. Đặc biệt có những lớp dài hạn một năm về tham vấn trẻ em hoặc về công tác xã hội với trẻ em.

Với những kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm được đào tạo, tích lũy, các giáo dục viên làm rất tốt công tác tiếp cận trẻ trên đường phố, liên lạc, vắng gia, thăm gia đình trẻ tại quê nhà nơi trẻ đã sống, và bàn bạc cùng gia đình để đưa trẻ hồi gia.

3. Cấp phường/xã

Khi Ủy ban Dân số Gia đình và Trẻ em được sát nhập từ UB Chăm sóc Trẻ em và UB Dân số Kế hoạch hóa gia đình, đa số cộng tác viên dân số các phường, xã đảm nhiệm thêm công tác trẻ em. Họ có kiến thức và kỹ năng rất nhiều về công tác kế hoạch hóa gia đình nhưng lại thiếu vắng hoàn toàn kiến thức về trẻ em, đặc biệt trẻ lang thang. Do vậy, họ gặp khó khăn không ít khi làm việc với gia đình và trẻ hồi gia. Thêm vào đó, thù lao rất thấp của cộng

tác viên và việc thường xuyên luân chuyển cán bộ phường, xã đã ảnh hưởng rất lớn tới chất lượng của cán bộ làm công tác với trẻ em. Điều khuyến khích họ trong công việc là những tập huấn nhằm cung cấp hoặc nâng cao kiến thức, kỹ năng để họ có thể làm tốt nhiệm vụ phức tạp và khó khăn của mình. Nhiều cộng tác viên được dự những chuyên đề về trẻ em, tuy nhiên các đợt tập huấn thường rất ngắn, khoảng nửa ngày đến một ngày, và lồng ghép nhiều nội dung khác nhau. Vì thế rất ít người có thể vận dụng tốt vào công tác chuyên môn, đa số làm theo kinh nghiệm bản thân hoặc người khác chia sẻ lại.

Nhìn chung, công tác đào tạo chuyên môn cho đội ngũ làm việc với trẻ lang thang còn mang tính tự phát, tản mạn, chưa có hệ thống, bài bản. Sự khác biệt rất lớn về kiến thức, kinh nghiệm giữa giáo dục viên và đội ngũ tình nguyện viên tại các địa phương, là hai thành phần cùng làm việc trực tiếp với trẻ lang thang đường phố, đã ảnh hưởng đến việc hồi gia và ổn định cuộc sống của trẻ tại quê nhà.

C. Nhu cầu đào tạo của đội ngũ làm công tác với trẻ lang thang

Hiện nay trẻ lang thang đường phố đã thay đổi rất nhiều, đa số trẻ đều được tập huấn nhiều về Quyền trẻ em, phòng tránh HIV/AIDS, kỹ năng sống. Do vậy, nhiều trẻ có thể tự tổ chức cuộc sống theo nhóm và tự quyết định những việc liên quan đến bản thân. Chính vì vậy, để đảm bảo cho việc thực hiện công tác với trẻ lang thang một cách có hiệu quả, góp phần giúp trẻ và gia đình ổn định cuộc sống, trẻ có thể hội nhập được tốt với cộng đồng thì đội ngũ làm việc với trẻ cần những kiến thức, kỹ năng nhất định để đáp ứng được những yêu cầu nhiệm vụ khác nhau.

1. Những yêu cầu nhiệm vụ của các cấp 4

Cán bộ quản lý và nhân viên phát triển cấp tỉnh và huyện: Tổ chức triển khai kế hoạch và điều phối các hoạt động của dự án ở các cấp; Quản lý và chịu trách nhiệm các nguồn quỹ hoạt động; Hỗ trợ và phối hợp trong việc quản lý thông tin; Nghiên cứu, phân tích tình hình trẻ lang thang và trẻ có nguy cơ; Tư vấn

việc tổ chức tập huấn cho cán sự xã hội và tình nguyện viên địa phương; Vận động và hỗ trợ giúp những trẻ dễ bị tổn thương tiếp cận các dịch vụ y tế, giáo dục và đào tạo cơ bản; Hỗ trợ cho sự tham gia của trẻ và cộng đồng trong suốt tiến trình các hoạt động; Kết hợp các hoạt động với các biện pháp xóa đói giảm nghèo ở Việt Nam.

Ngoài ra, một vài yêu cầu cần thiết khác cũng được đặt ra như khả năng làm việc theo nhóm và khả năng giao tiếp tốt; có kiến thức về phát triển xã hội.

Đối với nhân viên cộng đồng, nhiệm vụ cụ thể là: Phối hợp, hỗ trợ, và giám sát công việc của các tình nguyện viên địa phương; Vận động sự hỗ trợ cộng đồng trong việc tái hòa nhập trẻ lang thang và ngăn chặn trẻ có nguy cơ; Điều phối hoạt động của các nguồn quỹ và đảm bảo sự tham gia của trẻ và gia đình trong hoạt động này; Hỗ trợ trẻ tiếp cận các dịch vụ y tế, giáo dục; Xây dựng mối liên hệ giữa dự án và các biện pháp xóa đói giảm nghèo; Hỗ trợ các dự án cải thiện thu nhập hoặc dự án nông nghiệp cấp xã; Hỗ trợ thu thập thông tin, nghiên cứu.

Đối với tình nguyện viên : Có khả năng xác định các gia đình khó khăn có con em có nguy cơ trở thành trẻ lang thang; Đánh giá được các nguyên nhân đặc biệt khiến trẻ phải bỏ nhà ra đường phố; Giúp trẻ và gia đình tiếp cận các dịch vụ xóa đói giảm nghèo thích hợp, tiếp cận các nguồn quỹ phát triển xã hội; Sử dụng các biện pháp tuyên truyền thích hợp nhằm phổ biến cho các gia đình hiểu những nguy hiểm mà trẻ phải đối mặt trên đường phố; Thăm hỏi thường xuyên gia đình của trẻ hồi gia, giám sát cũng như hỗ trợ quá trình này; Giúp các gia đình tôn trọng quyền trẻ em.

2. Nhu cầu đào tạo

Từ yêu cầu nhiệm vụ như trên và những kiến thức đã có được, cán bộ chăm sóc trẻ các cấp (1) Quản lý hoạt động cấp tỉnh/thành; (2) Nhân viên phát triển cấp quận/huyện; (3) Nhân viên /Cán sự xã hội cộng đồng và (4) Tình nguyện viên cấp phường/xã, đã đưa ra nhu cầu đào tạo như sau:

Nội dung cần đào tạo	(1)	(2)	(3)	(4)
Dự án				
Quản lý Dự án (bao gồm lập kế hoạch, giám sát, lượng giá)	x	x	x	
Công tác/ Kỹ năng điều phối	x		x	
Quản trị hành chính, nhân sự	x			
Quản trị/Kế toán tài chính, điều phối các nguồn quỹ	x	x	x	
Truyền thông	x	x		
Viết báo cáo	x	x	x	x
Công tác xã hội				
Công tác xã hội căn bản	x	x	x	
Công tác xã hội cá nhân				x
Công tác xã hội nhóm				x
Phát triển cộng đồng (bao gồm sự tham gia của trẻ và cộng đồng)	x	x	x	
Phát triển nông thôn		x	x	
An sinh xã hội (bao gồm chính sách xã hội, vấn đề nghèo đói, nhận diện vấn đề trẻ lang thang vv.)	x	x	x	x
An sinh nhi đồng và gia đình	x	x	x	x
Vai trò và phẩm chất của người làm công tác xã hội với trẻ em	x	x	x	x
Hành vi con người và môi trường xã hội	x			
Tâm lý				
Tâm lý trẻ và trẻ đường phố		x	x	x
Tham vấn cho trẻ và gia đình				x
Kỹ năng				
Kỹ năng biện hộ	x	x	x	
Kỹ năng tiếp cận, vãng gia, truyền thông				x
Kỹ năng tham vấn		x	x	x
Kỹ năng hợp tác			x	x
Kỹ năng tổ chức và quản lý tín dụng; hoạt động tăng thu nhập		x	x	
Kỹ năng nghiên cứu, khảo sát	x	x		
Những nội dung khác				
Quyền Trẻ em	x	x	x	x
Khuyến nông		x		
Quản lý thông tin	x	x		
Tập huấn cho những nhân viên khác / Phương pháp giảng dạy, tập huấn	x	x	x	

Nguồn: Khảo sát nhu cầu đào tạo tại TP. HCM và tỉnh Quảng Ngãi, 2004

3. Nhận định và kết luận

Tất cả các cấp đều cần được bổ sung kiến thức về an sinh xã hội, an sinh nhi đồng, công tác xã hội, phát triển cộng đồng, và vai trò, phẩm chất của người làm công tác xã hội với trẻ em cũng như Quyền trẻ em, vì bất kỳ trẻ nào cũng được hưởng những quyền căn bản và tất cả những chính sách, chương trình, hoạt động đều nhằm đến lợi ích tốt nhất cho trẻ.

Cán bộ quản lý hoạt động cấp tỉnh,

thành chịu trách nhiệm chính việc lập kế hoạch hoạt động cho toàn tỉnh nên họ cần được trang bị thêm về quản lý dự án, và quản trị hành chính, tài chính.

Nhân viên phát triển cấp quận, huyện là những người hỗ trợ cho nhân viên các cấp phường xã thực hiện chính sách và chương trình của nhà nước nên ngoài những nội dung trên, họ cần có kiến thức về hoạt động tín dụng, tăng thu nhập cho các hộ gia đình, vì nếu có cuộc sống kinh tế ổn định thì tình trạng trẻ

tái lang thang hoặc lang thang mới sẽ được hạn chế một cách cơ bản.

Nhân viên hay cán sự xã hội cộng đồng là những người hỗ trợ cho tình nguyện viên tại cộng đồng, họ là cầu nối giữa dự án với cộng đồng. Một mặt họ phải có kiến thức, kinh nghiệm về thực hiện dự án, mặt khác họ phải có những kỹ năng làm việc với cộng đồng để giúp huy động mọi nguồn lực của cộng đồng trong việc hỗ trợ trẻ.

Cán bộ cấp tỉnh, thành và quận, huyện cũng như nhân viên cộng đồng có nhiệm vụ tổ chức nhiều lớp tập huấn khác nhau, vì thế họ cần được trang bị kiến thức về phương pháp tập huấn.



Một buổi sinh hoạt với nhóm trẻ đường phố.

Tình nguyện viên hay cộng tác viên là những người trực tiếp và thường xuyên làm việc với gia đình, với trẻ để giúp họ tiếp cận và hưởng các dịch vụ y tế, giáo dục, tín dụng vv...

để gia đình và trẻ có cuộc sống ổn định sau khi trẻ đã hồi gia. Vì vậy, những nhân viên này cần nhiều kỹ năng cá nhân trong công việc chuyên môn, đặc biệt là kỹ năng truyền thông, tiếp cận, vắng gia, tham vấn và hợp tác.

Tóm lại, chính sách hội nhập trẻ lang thang của nhà nước đã thể hiện sự quan tâm, nâng đỡ nhằm tạo điều kiện ổn định cho đối tượng trẻ lang thang và gia đình, trên hết là góp phần ổn định xã hội, xóa đói giảm nghèo. Tuy nhiên, chính sách đúng chưa đủ, cần phải thực hiện chính sách ấy như thế nào thì những cán bộ làm công tác với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt nói chung và trẻ lang thang nói riêng cần được trang bị và không ngừng nâng cao kiến thức, kỹ năng làm việc với đối tượng này.

Công tác xã hội với trẻ em, đặc biệt là trẻ lang thang là một công tác khoa học vì những biện pháp can thiệp và giúp đỡ những đối tượng nhạy cảm này cần một kiến thức về tâm lý cũng như phân tích hoàn cảnh từng đối tượng, và đặc điểm của các cộng đồng nơi trẻ sinh sống. Bên cạnh đó là những hiểu biết cần thiết về tình hình chung của xã hội, kết hợp các biện pháp của nhà nước như chương trình xóa đói giảm nghèo với các dự án hỗ trợ trẻ lang thang.

Những giải pháp thực hiện vừa qua còn mang tính hành chính vì thế việc trẻ hồi gia chưa đạt được hiệu quả cao và bền vững về mặt xã hội. Phương pháp can thiệp cần mang tính chuyên môn, khoa học mà những nhân viên xã hội chuyên nghiệp hoặc những người được đào tạo về công tác xã hội với trẻ em có thể đảm đương được.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. UBND TP. HCM, Kế hoạch giải quyết tình trạng trẻ em đường phố tại TP. HCM năm 2003-2005
2. UBDSGDTE TP. HCM, Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đưa trẻ lang thang về với gia đình và hòa nhập cộng đồng năm 2004, 27/12/2004
3. UBDSGDTE tỉnh Quảng Ngãi, Báo cáo tình hình trẻ em Lang thang, 25/8/2004
4. Bộ LĐTBXH, Dự án Chăm sóc trẻ Lang thang, 2004

TÓM TẮT

Trẻ lang thang là một đối tượng đặc biệt cần được quan tâm chăm sóc bằng phương pháp khoa học. Những người làm công tác với trẻ em cần được đào tạo chuyên môn về lĩnh vực này. Tuy nhiên, việc đào tạo vừa qua còn mang tính tự phát, tản mạn dẫn đến công việc còn tính hành chánh, hiệu quả chưa cao. Khảo sát cho thấy nhu cầu rất cao về đào tạo công tác xã hội, an sinh xã hội và an sinh nhi đồng để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của những người làm công tác xã hội với trẻ em.

SUMMARY

Street children are special group requiring concern and scientific method of taking care. It is necessary for people who work with street children to be trained on this particular issue. However, the existed trainings still spontaneous and dispersed, the work is, therefore, bureaucratic and low-effective. The survey found that there is a high need of training on social work, social welfare and child welfare to meet the demand of people working with children.